

 **12/01/2024**

Thị trường phân hóa

YSflex




Tải ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

 **Morning Note**



2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá quặng sắt giảm do nhu cầu suy yếu

- Giá quặng sắt có hàm lượng quặng sắt 63,5% giao tại Thiên Tân giảm xuống còn 136 USD/tấn, kéo dài mức giảm từ mức cao nhất trong 20 tháng là 145 USD vào ngày 4 tháng 1, do lợi nhuận biên của các nhà máy thép Trung Quốc giảm làm tăng kỳ vọng mua đầu vào thấp hơn. Những khó khăn kinh tế vĩ mô dai dẳng trong nước và sự không chắc chắn về nhu cầu vật liệu xây dựng trong năm tới đã làm giảm nhu cầu quặng sắt từ các nhà máy thép và giảm hoạt động mua gia tăng trong mùa dự trữ thông thường của họ. Tuy nhiên, kỳ vọng về kích thích kinh tế bổ sung từ Bắc Kinh đã kiềm chế giá không giảm nhiều hơn sau đợt tăng kể từ tháng 11.
- Đồ thị giá quặng sắt đóng cửa giảm 3.2% trong phiên giao dịch ngày 11/01/2024 duy trì xu hướng giảm trước đó. Khả năng quặng sắt sẽ quay về kiểm định lại vùng hỗ trợ quanh 135 USD/tấn. Xu hướng ngắn hạn vẫn đang duy trì ở mức GIẢM



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá quặng sắt
Nguồn: Tradingeconomics

Phố Wall đi ngang sau khi dữ liệu CPI được công bố

- Phố Wall đóng cửa gần mức phiên giao dịch trước đó vào thứ Năm khi các nhà đầu tư đánh giá báo cáo CPI mới nhất. Lạm phát chung vượt quá mong đợi, tăng lên 3.4%. Điều này khiến các nhà đầu tư giảm nhẹ kỳ vọng về việc Cục Dự trữ Liên bang sẽ cắt giảm lãi suất vào tháng 3 xuống khoảng 65% so với mức 70% trước đó. Cổ phiếu ngân hàng phải đối mặt với sự sụt giảm trước kết quả hàng quý, với JPMorgan (-0.5%), Bank of America (-1.4%) và Wells Fargo (-0.1%) đều giảm. Citigroup cũng giảm 1.8% sau khi thông báo sẽ phải dự trữ và chi phí một lần 3 tỷ USD trong báo cáo quý 4 sắp tới. Coinbase, đã giảm 6,7% sau khi SEC phê duyệt quỹ ETF Bitcoin giao ngay đầu tiên vào thứ Tư.
- Đồ thị giá của chỉ số Dow Jones đóng cửa tăng nhẹ 0.04% trong ngày giao dịch 11/01/2024 đang kiểm định lại vùng kháng cự quanh 37,700. Khả năng Dow Jones sẽ có nhịp điều chỉnh nhẹ kiểm định lại vùng hỗ trợ quanh 37,429. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của 3 chỉ số đang duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số Dow Jones
Nguồn: Tradingview



Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	10/01	-	-	0.10%
DB FTSE	10/01	-	-	-0.23%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	10/01	-	-	-0.39%
Kim Kindex VN30	10/01	-	-	0.29%
Premia MSCI	10/01	-	-	0.24%
Fubon FTSE	11/01	-	-	0.60%
E1VFN30	10/01	-	-	-0.07%
FUEVFN30	10/01	(3,600)	(96)	-0.12%
FUESSVFL	10/01	-	-	3.52%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

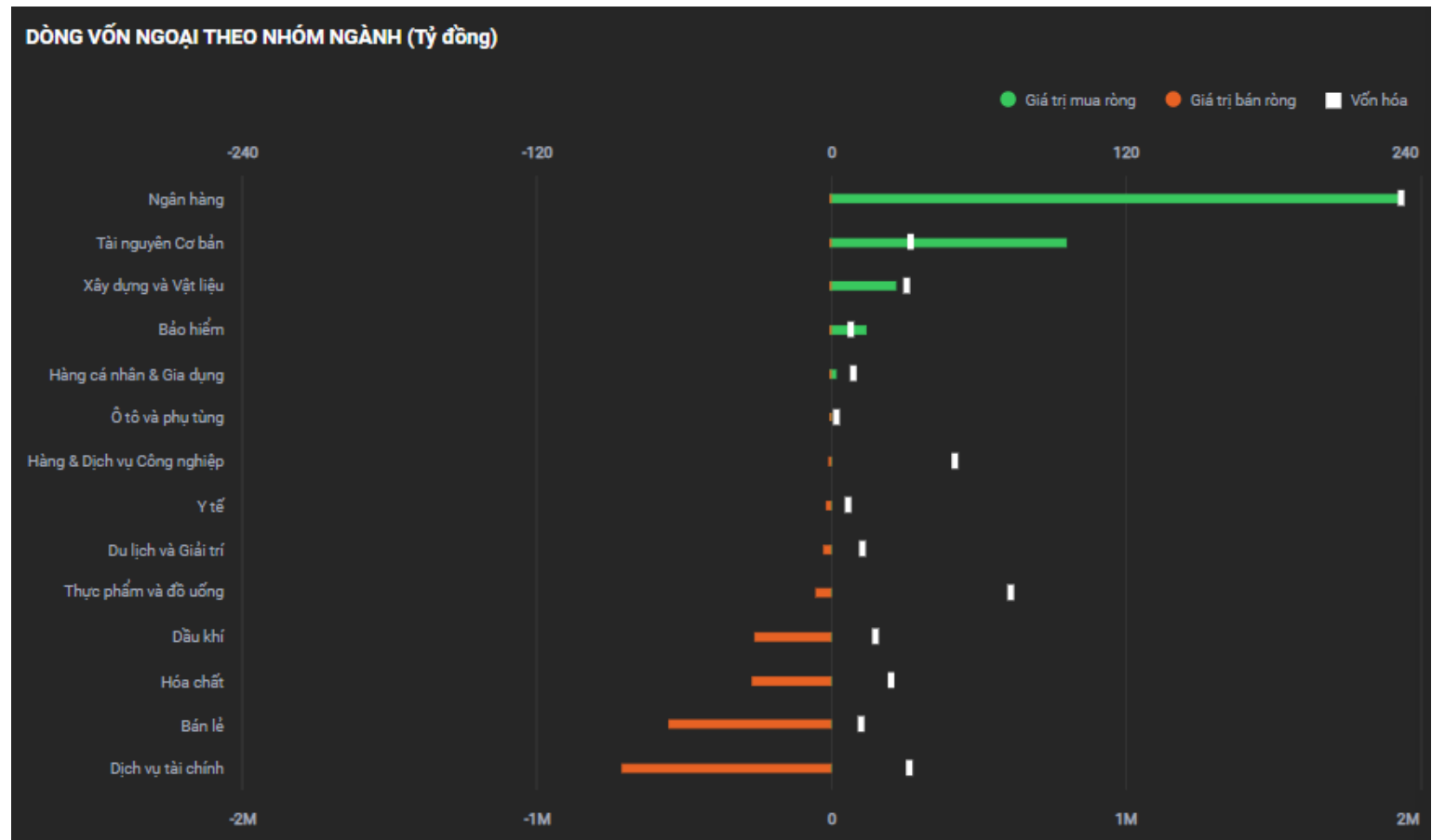
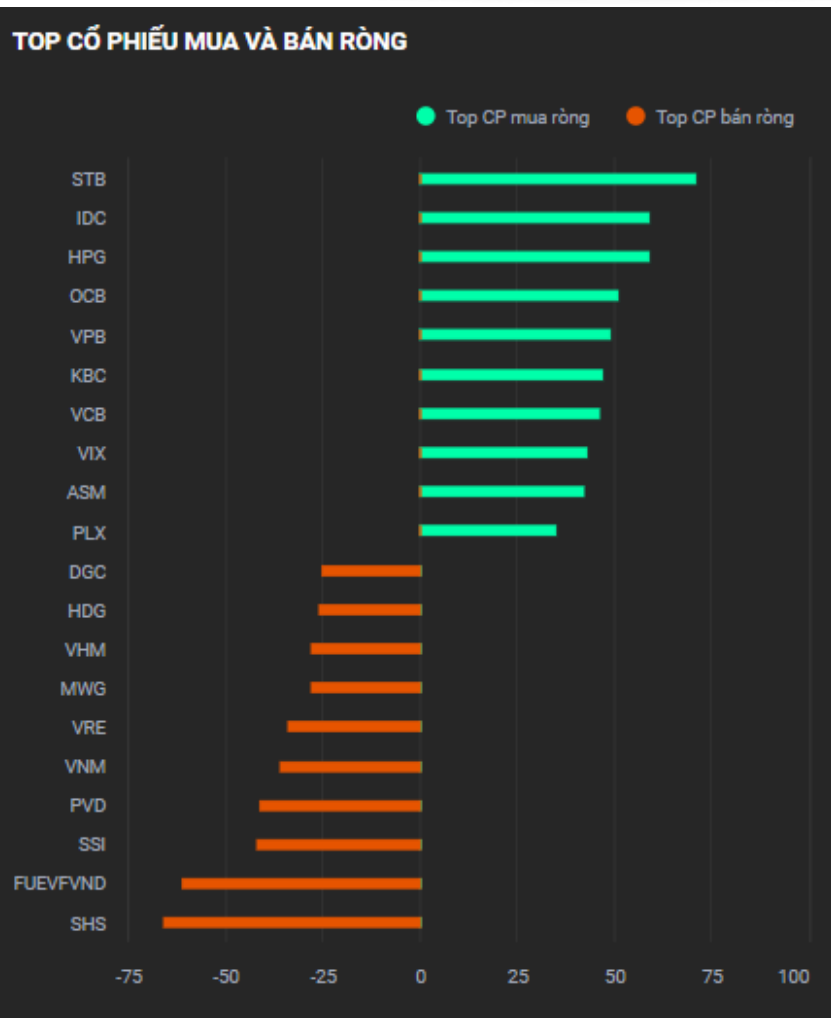
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	11/01/2024	Tuần 8-12/01	Tháng 01/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	139	(600)	(1,983)	(1,983)	(1,983)	(1,983)
Tự doanh	(8)	306	2,160	2,160	2,160	2,160
Cá nhân	(248)	768	684	684	684	684

Khối ngoại mua ròng 139 tỷ, nhóm Ngân hàng được mua ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh bán ròng 8 tỷ

Top mua ròng

Top bán ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
FUEVFNVD	151.61
BWE	68.86
ACV	50.77
MBB	34.61
STB	30.26

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
VPB	282.17
ASM	41.03
NVL	28.33
CTG	28.05
VHM	26.64



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh do ảnh hưởng từ nhịp điều chỉnh của nhóm cổ phiếu ngân hàng. Đồng thời, dòng tiền chưa có dấu hiệu rút ra mà chủ yếu dịch chuyển giữa các nhóm cổ phiếu, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đang đối mặt với vùng kháng cự mạnh, đặc biệt là nhóm cổ phiếu ngân hàng cho nên dòng tiền có thể dịch chuyển sang các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khác và nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa như bất động sản, dầu khí, sản xuất thực phẩm, vận tải, chứng khoán,... Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn đi ngang cho thấy các nhà đầu tư vẫn đang lạc quan với diễn biến thị trường hiện tại và có động thái cơ cấu lại danh mục.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao và có thể cơ cấu lại danh mục để tối ưu danh mục ngắn hạn.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Tiếp tục biến động hẹp

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 93.14 điểm (+0.3%) với khối lượng giao dịch giảm 23%. Đồ thị giá tiếp tục biến động hẹp quanh mức hiện và chúng tôi cho rằng tình trạng này có thể sẽ còn tiếp diễn trong phiên kế tiếp, nhưng rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp với mức kháng cự gần nhất là 95.65 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.
- Ngược với diễn biến ở những phiên trước, nhóm cổ phiếu ngân hàng điều chỉnh sau chuỗi tăng kéo dài, nhóm cổ phiếu chứng khoán, thép và xây dựng dẫn đầu đà tăng trong phiên 11/01/2024.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
GMD	71.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+49	65.00	69.18	10.00%	NẮM GIỮ
CTR	92.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+49	77.50	88.06	19.35%	NẮM GIỮ
SHS	18.60	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+48	16.00	17.47	16.25%	NẮM GIỮ
SSI	33.90	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	30.30	32.84	11.88%	NẮM GIỮ
PTB	56.80	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+45	56.90	56.10	-0.18%	NẮM GIỮ
DXP	12.50	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+42	13.20	12.09	-5.30%	NẮM GIỮ
VIP	11.55	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+41	11.35	11.11	1.76%	NẮM GIỮ
LAS	14.90	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+40	13.60	14.09	9.56%	NẮM GIỮ
BMP	106.60	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+28	92.10	102.11	15.74%	NẮM GIỮ
VCG	24.35	TĂNG	GIẢM	06/12/2023	T+27	24.50	23.92	-0.61%	NẮM GIỮ
TNG	20.00	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+22	19.90	19.37	0.50%	NẮM GIỮ
MBB	20.65	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+12	18.45	20.12	11.92%	NẮM GIỮ
HSG	22.10	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+10	22.70	21.47	-2.64%	NẮM GIỮ
CII	18.80	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+3	18.25	17.58	3.01%	NẮM GIỮ
LSS	11.25	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+2	11.35	10.87	-0.88%	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTD	69.00	TĂNG	TĂNG	26/10/2023	T+56	55.00	66.20	25.45%	62.67	NẮM GIỮ
CTR	92.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+49	77.50	88.06	19.35%	92.11	NẮM GIỮ
GMD	71.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+49	65.00	69.18	10.00%	76.01	NẮM GIỮ
SJS	68.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+49	61.60	67.48	10.39%	73.60	NẮM GIỮ
VCI	42.35	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+48	38.70	40.99	9.43%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	44.50	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	39.15	42.39	13.67%	47.20	NẮM GIỮ
VIX	17.20	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+46	14.60	16.38	17.81%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	26.15	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	25.60	25.74	2.15%	29.38	NẮM GIỮ
VND	21.95	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+46	19.55	21.50	12.28%	23.39	NẮM GIỮ
SZC	35.55	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+46	37.30	34.98	-4.69%	42.64	NẮM GIỮ
TCH	13.05	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	11.85	12.80	10.13%	13.60	NẮM GIỮ
HCM	24.35	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+46	28.80	23.62	-15.45%	34.00	NẮM GIỮ
HHV	15.70	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	15.35	15.45	2.28%	17.29	NẮM GIỮ
NLG	36.85	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	34.70	36.30	6.20%	39.40	NẮM GIỮ
PHR	49.55	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	46.40	48.29	6.79%	51.66	NẮM GIỮ
PDR	27.80	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+46	23.80	26.92	16.81%	29.34	NẮM GIỮ
DGW	54.70	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	50.10	53.19	9.18%	58.78	NẮM GIỮ
PTB	56.80	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+45	56.90	56.10	-0.18%	64.87	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
HAG	14.10	TĂNG	TĂNG	14/11/2023	T+43	9.00	12.56	56.67%	10.56	NẮM GIỮ
BMP	106.60	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+28	92.10	102.11	15.74%	106.87	NẮM GIỮ
VCG	24.35	TĂNG	GIẢM	06/12/2023	T+27	24.50	23.92	-0.61%	28.69	NẮM GIỮ
PAN	21.05	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+13	20.00	20.12	5.25%	24.94	NẮM GIỮ
HSG	22.10	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+10	22.70	21.47	-2.64%	26.63	NẮM GIỮ
CII	18.80	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+3	18.25	17.58	3.01%	16.84	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
ELC	20.75	TĂNG	TĂNG	03/11/2023	T+50	16.05	20.18	29.26%	26.40	HẠN CHẾ MUA MỚI
TEG	9.79	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+49	9.80	9.56	-0.10%	12.79	NẮM GIỮ
CTS	28.80	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+48	23.10	27.73	24.68%	27.93	NẮM GIỮ
DPG	39.45	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+48	36.60	38.84	7.79%	45.03	NẮM GIỮ
BSI	46.20	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+46	39.80	44.81	16.08%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	27.90	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	29.40	27.27	-5.10%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	16.80	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	14.45	16.06	16.26%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	7.36	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+46	6.10	6.99	20.66%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	43.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+46	38.95	41.90	11.94%	44.62	NẮM GIỮ
HAH	39.05	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+46	33.75	37.65	15.70%	40.55	NẮM GIỮ
VIP	11.55	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+41	11.35	11.11	1.76%	12.69	NẮM GIỮ
DRC	27.15	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+40	23.00	26.11	18.04%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.90	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+28	11.75	11.62	1.28%	28.41	NẮM GIỮ
BFC	26.70	TĂNG	TĂNG	28/12/2023	T+11	25.10	24.86	6.37%	27.78	NẮM GIỮ
TDM	40.00	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+10	40.50	38.86	-1.23%	47.35	NẮM GIỮ
EVF	17.10	TĂNG	TĂNG	05/01/2024	T+5	17.10	16.77	0.00%	20.26	HẠN CHẾ MUA MỚI
LSS	11.25	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+2	11.35	10.87	-0.88%	13.14	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.